

Số: **539/2021/QĐST-HNGĐ**

T, ngày 25 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 486/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích Q, sinh năm 1976

HKTT và chỗ ở: Số 10 ngõ 129 đường T, T, T, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Vũ Thế H, sinh năm 1972.

HKTT và chỗ ở: Số 10 ngõ 129 đường T, T, T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Bích Q và anh Vũ Thế H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Vũ Tường V, sinh ngày 12/12/1999; cháu Vũ Thùy D, sinh ngày 16/05/2004 và cháu Vũ Thế B, sinh ngày 06/11/2014. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu B, cháu D cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con là 10.000.000 đồng/tháng (mỗi con là 5.000.000 đồng/tháng) kể từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu B, cháu D trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Cháu V đã trưởng thành, cháu ở với ai do cháu tự quyết định nên Tòa không xét. Chị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích Q tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Q đã nộp tại biên lai số AA/2020/0062254 ngày 06/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội. Chị Q đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã Tam Hiệp, T, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chương

